

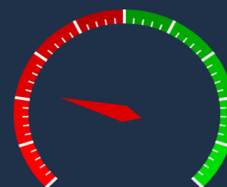
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BẮN MẠNH**

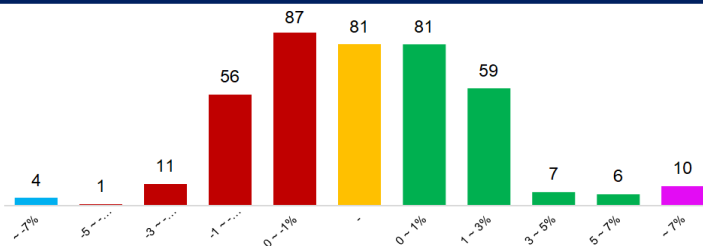
Đường trung bình: **BẮN MẠNH** Mua (2) Bán(10)
Chỉ số kỹ thuật: **BẮN** Mua (2) Bán (4)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



13/08/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,765.63	283.34	127.92
Tăng/ giảm điểm	▼ -27.55	▼ -5.11	▲ 0.41
KLGD (triệu CP)	751	58	25
GTGD (tỷ VNĐ)	18,664.4	1,030.7	357.7
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-570.9	2.9	12.9

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 13/8

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Dịch vụ tài chính	0.80%	0.82
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.31%	0.68
Bán lẻ	1.53%	0.48
Bất động sản	0.08%	0.44
Du lịch và Giải trí	0.25%	0.17
Xây dựng và Vật liệu	0.14%	0.04
Truyền thông	0.64%	0.01
Ô tô và phụ tùng	-0.39%	0.02
Y tế	-0.53%	0.04
Tài nguyên Cơ bản	-0.10%	0.05
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.95%	0.08
Công nghệ Thông tin	-0.69%	0.20
Bảo hiểm	-1.81%	0.24
Hóa chất	-0.91%	0.39
Thực phẩm và đồ uống	-0.38%	0.48
Ngân hàng	-0.13%	0.72
Dầu khí	-2.73%	1.15
Điện, nước & xăng dầu khí	-1.68%	1.21

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

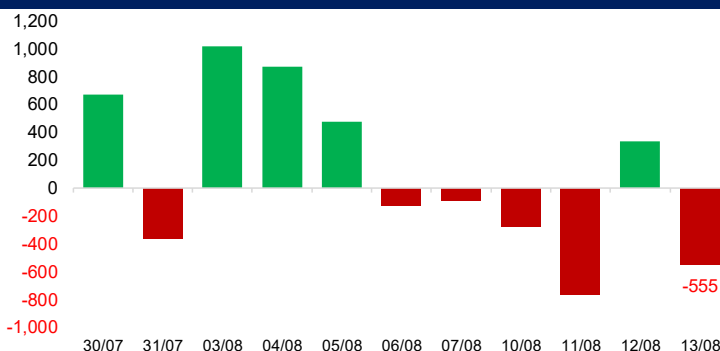
VN-Index ghi nhận phiên giảm mạnh 1.54%, hình thành nền đồ thân dài với giá đóng cửa gần mức thấp nhất, phản ánh áp lực bán chiếm ưu thế rõ rệt. Chỉ số đã mất MA50 và MA100, khiến xu hướng ngắn hạn chuyển sang tiêu cực, trong khi MA20 tại 1,740 điểm vẫn là hỗ trợ quyết định đối với xu hướng trung hạn. Kháng cự gần nằm tại 1,795–1,805 điểm, tiếp đến là 1,820 điểm. Thanh khoản cao hơn MA20 cùng bán ròng 571 tỷ đồng của khối ngoại cho thấy áp lực phân phối gia tăng, trong khi MCDX chưa ghi nhận sự trở lại của dòng tiền lớn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA	71,314,119
KL BÁN	90,813,743
KL MUA - BÁN	- 19,499,624
GT MUA	2,319.46 tỷ đồng
GT BÁN	2,874.54 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	- 555.08 tỷ đồng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Ưu tiên giảm tỷ trọng các cổ phiếu đã mất MA20/MA50 hoặc xuất hiện tín hiệu phân phối kèm thanh khoản cao.
 Có thể quan sát cơ hội trading tại vùng 1,735–1,750 điểm, nhưng chỉ giải ngân từng phần khi xuất hiện nền đảo chiều và thanh khoản cải thiện theo hướng tích cực.
 Nếu VN-Index thủng 1,740 điểm với thanh khoản tăng mạnh, nên ưu tiên phòng thủ và giảm margin.
- Trung hạn:** Duy trì tỷ trọng ở mức trung bình, chưa cần bán tháo các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và vẫn giữ được xu hướng tăng trung hạn.
 Ưu tiên cơ cấu khỏi những cổ phiếu có dấu hiệu phân phối, suy yếu tương đối so với VN-Index.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.